

Lòng Mẹ Bao La

Lòng Mẹ Bao La – Nguyễn Văn Sâm



Thì chột tôi èo uột ngay từ lúc mới ra đời nên người nuôi rất cực khổ. Ba tôi mất sớm, gánh nặng đó chuyển lên vai của má. Tôi thường bị bệnh ban cua, lưỡi tròng, bên trong miệng lại có đẹn nên ăn gì cũng đau rất, không muốn nhai nuốt, thường phun nh. Những ai trông coi thường đánh tôi vì chuyện đó, nhưng má tôi thì không bao giờ, bà xuyết xoa, dỗ dành, khuyên tôi cố gắng ăn uống.

<!>

Tôi mới 4, 5 tuổi, chẳng hiểu gì nhiều nhưng cảm nhận những lời ngọt ngào và cố gắng thương mến của bà, thích cái vỗ tay của bà khi tôi cố gắng nuốt nên khoái được má dứt cơm. Bà kiên nhẫn, còn tôi thì gượng đau rất. Mỗi bữa cơm là một cực hình cho cả hai má con, tốn nhiều thời giờ ít đi của bà, nhưng tôi chưa bao giờ thấy bà bức mình vì chuyện đó.

Người ta nói tôi bị *ban kh* vì bệnh làm cho chùn tay tôi trở nên khùng khiu và dài sọc, mặt mày ốm trơ xương, giống như mặt kh già.

Mỗi tuần hai ngày má cõng tôi trên lưng khom khom đứng đón xe ngựa đi lên nhà thu của Ông Tạ để được bắt mạch hết hai thang thuốc đem về. Xe ngựa chật, ngập, bó rọ trong lòng má, tôi thường khóc giãy khi bà phải dỗ dành và xoa xoa lưng tôi mới cảm thấy đỡ chịu mà nín khóc. Xe ngựa ngừng ở ngoài đường lớn, má lại cố đi vô đường đất để cố một đoạn dài, lắm khi trơn trượt sau cơn mưa. Nhiều lần bà té lên té xuống nhưng lúc nào

tôi cũng cảm nhận là bà che chở cho tôi khi ướt, khi dơ còn bà sao cũng được, nhiều khi tới nơi rồi thì sinh bùn đã hơi khô khô, dính vô cái áo túi của bà từng mùng, từng mùng. Trong khi chờ đợi được kêu tới số thì của mình, bà từ tận lột quần ra xa. Phòng chờ đợi quá đông nên nóng hừng, tôi thường đòi chạy ra sân, nhưng má tôi sợ con té, lạc đường hay bị chó cắn, bà thường giằng lại trong lòng, cam chịu sự giãy dụa, bất bình của tôi. Lúc nhè mình chớ biết làm cho đã nư, lớn nên nghĩ lại, nhớ ánh mắt thương mến của bà khi nhìn tôi mà cảm động và thương má muộn màng, nghĩ là có chết cũng chớ buồn được. Vậy đó, tôi sống còn, tuy đau yêu, chậm lớn, nhè con, nhưng trong tim tôi chứa đầy ánh mắt bao dung và lòng thương mến bạt ngàn của má mà trời biển cũng còn nhè hơn.

Còn nhớ năm đầu đi học lớp Năm, hừng như mỗi ngày đi học tôi đầu khóc, và má phải cõng tôi tới trường, đứng lúp ló ngoài cửa lớp hèn lâu rồi mới len lén đi vô. Trưa tan trường, trống chưa đánh tôi đã thấy bóng dáng má tôi với cái nón lá và cái áo bà bà quen thuộc.

Lúc học năm thứ hai trường Đại Học Văn Khoa Sài Gòn thì ý định đi vào đường nghiên cứu văn học Việt Nam đã rõ nét sau khi đã sưu tập được một số tài liệu quan trọng cũng như đã khi nào được một vài tác giả cơ bản. Tất cả tư liệu và bản thảo đều được xếp vào một thùng giấy trước đây người ta dùng đựng sọt hộp, thời đó gọi đơn giản là thùng sọt, đêm đêm tôi lôi ra đọc đọc viết viết còn quên mệt mỏi. Má tôi học ít, chớ đọc được chậm chạp những hàng chữ lớn trên báo hằng ngày mà thôi, thấy con mình quý thùng sọt giấy rách đó và say mê công việc nên bà thường yên lặng đặt kề bên con một ly nước trà đá chanh đường cũng như sẵn sàng xếp lại gọn gàng mỗi khi tôi bày binh bày trận.

Năm đó, khi đang nghỉ ở Thư Viện Quốc Gia ở đường Gia Long học bài thì nghe tin lửa cháy bên kia Cầu Ông Lãnh, khu nhà tôi ở phía đó, xóm Vĩnh Hội. Tôi lật đặt kiếng đường vô mà không được, các cầu đi vô hướng có đám cháy đều bị ngăn chặn, đồ ngang cảm không được cập bến để cho lính chĩa lửa làm việc và nhân viên công lực ngăn ngừa trộm cắp.

Nóng ruột vô tài liệu khó kiếm chết một buổi lâu nay, vô quyển sách coi như đã hoàn thành được hơn một nửa, lòng tôi bồn chồn, lắng xảng lên xuồng bên Bến Chương Dương ngó ngọn lửa mà thấy dài, nhiều khi muốn cởi áo lội qua sông nhưng thấy có nhiều nguy hiểm nên đành đứng trong đám đông bên nầy trơ mắt

ngó.

Gần sáng, khi đám cháy tàn, tôi lò mò vào khu nhà cũ. Mọi thứ đều hoang tàn, mấy cây dừa xưa lâu ngọn nên thơ giờ chỉ còn trơ gốc đen xì giáp mép bùn khô, buồn bã. Cậu khờ cậu vẩn đi vào hư vô, ao rạch cạn cùn phơi đáy trơ vơ những góc vẩn ngựa nám đen ai đó trong khi quính quáng đã chùi vội xuống nước. Tôi nôn nóng tìm má thì ít mà lo cho số phận thùng sách của mình thì nhiều. Biết bao nhiêu công trình tìm tòi và suy nghĩ. Biết bao nhiêu thời gian lục lọi nắn nò. Một nó chắc tôi bỏ cuộc luôn chuyện viết lách mới nhen nhúm đều đời.

Khi gặp má tôi đương ngồi đăm chiêu, mặt mũi, gương mặt lúm lem vài vết lộ nhẹ, câu hỏi đầu tiên của thằng con là thùng sách của mình. Má tôi vui cười chỉ thùng bấu vật của con mà bà đương ngồi trên đó, ý chừng để ngăn ngừa bọn hôi của đương hoành hành đâu đó. Tôi nhớ mình vì quá mừng, lỉnh quính nên đã quên hỏi má về những vật dụng của riêng bà.

Gần mười năm sau quyên sách đều đời của đứa con vô tâm được in thì má nó đã đi vào nơi hằng cửu một vài năm trước. Cảm quyên sách đầu tiên thơm mùi giấy mực tôi không vui mà chỉ buồn nhớ má, mặc cho thái độ của mình ngày xưa ra đám cháy. Tôi nói thòm: Má ơi. Má viết quyên sách này chứ không phải con! Nếu má không cứu cái thùng sách thì ngày nay đâu có sách.. Mỗi khi cảm sách này lên là con nhớ hình bóng má với ly nước trà đá chanh hay chỉ chịu đựng khi dọn dẹp tài liệu bữa bãi của con ngày trước... Con cảm ơn và xin lỗi má đều muộn màng!

Vậy mà chúng phải chỉ lỗi lầm đó với má tôi thôi, còn nhiều lỗi lầm khác nữa. Cũng dằng trời mây luôn. Chỉ xin đơn chỉ một trường hợp.

Từ khi cưới vợ và ra ở bên nhà vợ, tôi ít khi về thăm má mình. Vợ giàu không thích về thăm má chúng nghèo nên tôi chỉ về thăm má một mình, năm khi mười họa.

Một hôm rảnh rang, bỗng nhiên nhớ tới má, tôi lái xe hơi vào xóm nhà thăm bà. Quẹo vào cái chợ chầm chậm tự phát đều xóm tôi nói tìm khi thấy má ngồi trước cái ông lò than để đương nướng trở bánh tráng, bánh phồng. Dáng má khệnh khiu, ốm o, hắc hắc. Tôi ngừng xe trước hai rổ bánh để bày bày của má. Má vội vã giới thích rằng bà kiếm thêm chút đồng, ngồi không chừng ích gì. Đi bán cho vui, ở nhà tù túng thêm bực.

Tôi thương má gần như muộn khóc, năn nỉ bà về, bỏ hết ba cái thứ lỉnh kỉnh đó đi, má bán lời bao nhiêu một ngày, con sẽ đưa cho má tiền lời một lần bằng năm bảy tháng bán. Má nói bán lời

chút nào hay chút nọ, *tiền con đố con xài*. Năn nọ hoài má cũng không chịu v, tôi đưa tay đề nhón b họt hai r bánh tráng nướng c bà, tôi bặt gặp ánh mọt ti c r c bà mà xót ruột. Thấy chuyện dần co, người bán hàng k bên khuyên má tôi nên v và hứa sẽ đem thúng mưng lại nhà chi u nay. Má tôi v nhưng nhứt định không lên xe hơi. Bà quơ cái khăn rằn choàn lên đ, trước khi bước đi không quên ngo ngoái lại lò than nướng bánh tráng c mình.

Má tôi vậy đó, không bao giờ đi xe hơi c bà con, d, tôi năn nọ bao nhiêu cũng vậy thôi, nhiều l bà ch rờ rờ khen xe đẹp mà từ ch lên xe với lý do đi không quen, chóng mặt, khó chịu, n đi r sẽ nhức đ c bu i...

Bữa đó tôi ở nhà má, được ăn bánh tráng nướng, bánh phng kẹo, những món tôi r thích khi còn nh mà nước mọt rung rung. Tôi đã b bê má mình đ chạy theo những công danh phù phi m b lâu nay. Tôi hứa với lòng là sẽ thăm vi ng má nhiều hơn. Tôi móc đưa bà t c s ti n có trong túi như nhiều l n trước. Má nhận với gương mặt thoáng ưu tư, ng n ngừ, không cười cười như những l n trước.

Nhưng r tôi không có dịp thăm vi ng má nhiều, má mọt sau đó ít lâu. Anh Hai đưa tôi một gói gi y d cuộn tròn, m ra mới thấy từng x p từng x p ti n, v n còn y nguyên như những lúc tôi đưa cho má mình trước đây. Phía dưới cùng c x p ti n có tờ gi y xé ra từ tập học trò, chữ r x c bà má: *trình má thương con nhiều con không có l i gì với má h t*. Má tôi vi t không ch m, không ph t, không vi t hoa, ch ng ngay hàng nhưng tôi đọc được trong đó lòng bao la c bà má tôi, giờ đây k lại chuyện nọ mà tôi v n còn mu n khóc.

Chuyện đời đưa đ y, tôi vào quân đội, vô Sư Đoàn 7 Bộ Binh, m i khi hành quân tôi đ vái van má tôi trước, coi như vị B Tát b n mạng c bà tôi. Người ta k đeo *bùa cà tha*, k mang nanh heo rừng hay ngậm răng cạp, tôi thì mang hình nh má mình trong tim với lời xin l i mu n màng. Vậy mà đạn tránh tôi nhiều l n, lúc thì trượt trên nón s t, lúc thì tránh trái tim, ch xuyên qua b vai. Nhưng đó là chuyện nh. Chuyện lớn là chuyện lúc tôi linh đình trên bi n mới đáng nói.

Cho ngh u ng mi ng nước th m giọng ghen! Nói nhiều khô c quá! Nh tới giờ mang hình nh mẹ trong lòng, hôm nay xin cảm ơn Di Chư ng với Chú Hoạt đã cho tôi có dịp nói lên lòng mình. Nói mà tôi c m thấy bóng dáng má th p thoáng trước mặt. Nhiều khi tôi ước ao, d, thấy rằng vô lý, là ph i chi m i người có

cô chực người má, mới thà được cái tình má con. Nói tóm lại, tôi thêm tình mẹ, cho đến ngày nay dẫu dẫu bạc cô lai hy, tôi vẫn không hiểu hết chiều sâu trong trái tim của Mẹ.

Trở về chuyện vượt biên.

Năm nào đó tôi được biết phải về lại nhiệm sở cũ là Trường Trung học nhứt trong quận Cần Đức. Má tôi quá vắng cũng đâu được mấy năm rồi. Dạy học thì cũng thường thôi, vai trò của thầy giáo dạy Việt Văn tôi làm nhiệm vụ chuyển tải những kiến thức văn học trung thực cho học sinh chẳng liên quan vì đến chánh trị đương thời. Sau biên cô 75 thì tôi bị cho ra ngoài biên chế, không được lưu dụng vì môn dạy của mình. Giữa một đất nước mọi thứ trao đổi kinh tế đều bị cấm đoán, không việc làm có nghĩa là thiêu thốn cùng cực và bị dòm ngó nặng nề. Chứng kiến thêm những bất công hằng ngày chung quanh, tôi phải bỏ đi thôi nếu không thì có ngày mang khố lụy vì phản ứng trước những bất công.

Và tôi vượt biên. Bốn ngày linh đình trên biển, một đêm kia trong khi phàm đông khách đi tàu đương ngời ngời chồm hồm dưới khoang tàu tôi đen như mực thì một đóm lửa của cụm nhang do chủ tàu chuyển tay cho khách với giọng ai đó vừa ai oán vừa chịu đựng:

“Bà con cấm một cây nhang cho gia đình mình, còn bao nhiêu chuyển cho người khác bên nha. Ai đạo Phật thì cầu Phật Bà, ai đạo Chúa thì cầu Đức Mẹ, tàu mình bị vô nước, tôi quá không thấy chổ lạng. Tàu sẽ chìm trong vài giờ nữa...”

Có tiếng ai đó nhẹ nhàng nhưng trong hoàn cảnh này nghe hơi bi hài:

“Còn tôi đạo Cao Đài thì sao?”

“Thì vái Phật Mẫu!” Tôi vẫn không biết tại sao mình buột miệng mau như vậy. Lại còn nói thêm: “Tên gọi thế nào thì cũng chẳng là một thôi, cũng là tạo thành bằng yếu tố Tà Bi. Từ Bi mà, bà con biết đó!”

Tôi tiếp nhận cụm nhang, lấy riêng cho mình một cây, trao cho vợ một cây, còn bao nhiêu đưa cho người ngồi kế bên. Nước lên ướt đẫm lạnh lạnh. Tôi vái Phật Bà, tôi van vong hân má tôi cho chúng tôi người lớn chết hết cũng được, không ân hận gì, nhưng các con tôi và tất cả con nít khác trên tàu xin được cứu sống, chúng vô tội, chưa từng hưởng điếu sung sướng nào trên cõi đời này. Nước từ từ ngập tới háng, tôi cố gắng ngồi nhón chun cho thân mình cao hơn, buồn ngủ quá, tôi thêm thiếp trong mơ màng.

Thời gian trôi qua, trong đêm tĩnh lặng ch^o có ti^ong gió bi^on rít trong không gian, tới một lúc tôi nghe v^ong v^ong ch^o tàu nói mơ h^o là tìm được l^o l^ong r^oi, yêu c^ou bà con có áo qu^on dư chuy^on sang phía bánh lái tàu đ^o b^ot l^o. Tôi không còn sức đ^o m^o m^ot, mà d^ou có m^o lớn m^ot cũng không th^oy gì, h^om tàu t^oi đen như đêm ba mươi, th^onh tho^ong c^om th^oy ai đó chuy^on qu^on áo đung vô mặt mình hồi hám d^o d^oy. Trong mơ h^o tôi th^oy hình ^onh Đức Phật Bà Quán Th^o Âm và gương mặt vui vui c^oa má tôi. Ánh m^ot hai người đ^ou hi^on từ. R^oi gi^ong như trong k^o thuật điện ^onh, hình ^onh hai bà từ từ ch^ong khít lên nhau đ^o r^oi cũng một bức hình đó khi thì hiện lên má tôi, khi thì hiện lên đức Quán Th^o Âm B^o Tát.

Tôi hứa với lòng là sẽ thờ Phật Bà khi s^ong sót, lập một cái trang thờ mẹ và k^oy gi^o long trọng hằng năm. Vậy mà su^ot thời gian hơn hai mươi năm s^ong ^o đây tôi mãi chạy theo công ăn việc làm lại không làm được cái trang thờ d^ou ch^o là một t^om ván nh^o đóng lên tường có dựng hình mẹ và một lư hương.

Đứa con trai tôi mua nhà trước khi cưới vợ, hôm đám cưới nó dọn hình ^onh ba má tôi lên ch^ong độ hơn hai giờ đ^ong h^o r^oi ngay sau khi đ^ong gái vừa ra v^o kh^oi c^oa nó với vợ mới cưới li^on đem hình ông bà nội xu^ong. Nhà là nhà c^oa nó, tôi không th^o m^o miệng nêu ý ki^on gì, nói ra thêm dư lời mà ch^oc ch^on không k^ot qu^o. Chúng sẽ xúm lại công kích tôi vụ hình thức, tôi còn quá Việt Nam nên chú ý tới chuyện nh^o m^on, chuyện tào lao. Nhà c^oa tôi còn bị chê bày biện sao nhà quê gi^ong Việt Nam ru^ong, hu^ong chi nhà nó. Tôi chiêm bao th^oy má mình nhi^ou l^on nhưng chưa l^on nào nghe má tôi nh^oc đ^on lời tôi hứa lập trang thờ.

Khi vô s^ong ^o nhà Dưỡng Lão n^oy, ng^oi bu^on tôi nhớ hình ^onh ch^ong l^op c^oa má và Đức Quán Th^o Âm, tôi nghiệm ra rằng *má ta là Đức B^o Tát c^oa ta*, là sự Từ Bi r^ot lên đời ta ngay từ lúc mới sơ sanh đ^o ta s^ong sót. Phật Bà nói chung là má c^oa t^ot c^o mọi người. Má c^oa người nào là Phật Bà mà ch^o có đứa con mới c^om nhận được thôi.

G^on đ^ot xa trời tôi mới c^om nghiệm được ch^on lý đ^on gi^on n^oy. Ti^oc quá!

Ti^oc nhưng bi^ot làm sao hơn, nhân loại sanh ra đ^o và vướng vào những mê l^om muôn thu^o mà d^ou ta có học xong bài học và được phép m^ou làm cho tr^o lại nhi^ou l^on đi nữa thì cũng m^oc mê l^om lại y chang như cũ, cũng hờ h^ong và không th^ou được *lòng mẹ bao la....*